

Số: 52/TB-UBND

Phúc Trìu, ngày 12 tháng 06 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai Quyết định Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao (nay là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao) và trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao

UBND xã Phúc Trìu trân trọng thông báo công khai Quyết định Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao (nay là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao) và trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao tại Trụ sở làm việc và cổng thông tin điện tử của UBND xã Phúc Trìu (địa chỉ: <http://phuctriu.thainguyencity.gov.vn>).

Hồ sơ công khai gồm:

- Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

(có hồ sơ công khai kèm theo).

Thời gian công khai: Kể từ ngày thông báo.

UBND xã Phúc Trìu trân trọng công khai, thông báo đến toàn bộ tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã Phúc Trìu được biết./.

Nơi nhận:

- UBND TP Thái Nguyên;
- BQLDA Đầu tư XD các công trình Dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên;
- Các ông/bà Trưởng xóm;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Khanh

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao (nay là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao) và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Văn bản số 1464/STNMT-BVMT ngày 19/4/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 281/TTr-STNMT ngày 30/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao (nay là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao) và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Quyết Thắng, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND thành phố Thái Nguyên và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, đôn đốc Chủ dự án thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định./. *ĐW*

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- UBND thành phố Thái Nguyên;
- BQL DAĐT XD CTDD&CN tỉnh;
- UBND xã: Quyết Thắng; Phúc Trìu;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/6/2024

Nh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Tiến

Phụ lục

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao (nay là Trung tâm Huấn luyện
và Thi đấu thể dục thể thao) và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao
(Kèm theo Quyết định số: ~~1190~~ /QĐ-UBND ngày ~~03/6~~/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

1. Thông tin về Dự án**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao (nay là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao) và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao.

- Địa điểm thực hiện: Xã Quyết Thắng, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên.

- Phạm vi, quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ các hạng mục công trình và hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao trên diện tích đất 61.190,1m² theo Nghị quyết số 162/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 và Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/01/2024 của HĐND tỉnh.

1.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án đầu tư**1.2.1. Các hạng mục công trình của Dự án**

Xây dựng Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao theo quy hoạch chi tiết Khu liên hợp thể thao tỉnh Thái Nguyên được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 06/6/2016 và được UBND thành phố Thái Nguyên phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 6105/QĐ-UBND ngày 18/7/2022, cụ thể:

a. Hạng mục san nền: San nền tạo mặt bằng với tổng diện tích là 61.190,1m², độ dốc san nền theo quy hoạch, đảm bảo phù hợp với cao độ các khu vực xung quanh.

b. Hạng mục công trình: Theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/01/2024 các hạng mục công trình gồm:

- Xây dựng Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao bao gồm các hạng mục: 01 nhà văn phòng làm việc 02 tầng; 01 nhà ký túc xá vận động viên 03 tầng; 01 nhà ăn cho vận động viên 01 tầng; 01 nhà luyện tập thể thao đa năng 01 tầng; 01 nhà để xe cán bộ và vận động viên 01 tầng; 01 sân thể thao diện tích 13.000m²; 01 nhà huấn luyện vận động viên thành tích cao 02 tầng. Quy mô phục vụ 36 cán bộ quản lý, huấn luyện viên và 285 vận động viên.

- Xây dựng Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao bao gồm các hạng mục: 01 nhà hiệu bộ, văn phòng làm việc 02 tầng; 01 nhà lớp học văn hóa và thư viện 02 tầng; 01 nhà ký túc xá 03 tầng; 01 nhà ăn cho học sinh 01 tầng; 01 nhà tập luyện thể thao đa năng 01 tầng; 01 nhà để xe cho cán bộ và học sinh 01 tầng; 01 nhà huấn luyện vận động viên thành tích cao 02 tầng. Quy mô phục vụ 37 cán bộ quản lý, giáo viên và 280 học sinh.

c. Hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ

- Hạng mục hạ tầng kỹ thuật bao gồm:

+ Hệ thống giao thông gồm các tuyến đường với tổng chiều dài 1.276,6m; hệ thống cấp nước gồm tuyến ống phân phối và tuyến ống dịch vụ với tổng chiều dài 7.548m, trên hệ thống bố trí 01 trụ cứu hỏa; 01 trạm biến áp 560kVA và hệ thống đường dây cấp điện và chiếu sáng; 01 bãi đỗ xe điện tích 458,8m²; diện tích cây xanh khoảng 12.400m².

+ Xây kè đá chắn đất xung quanh Dự án tại ranh giới phía Bắc, Đông, Nam, Tây Bắc, Tây Nam cao trung bình từ 0,8m đến 4,5m với tổng chiều dài các tuyến kè 747m để phòng chống trượt sạt đất do chênh lệch giữa cốt san nền hoàn thiện của Dự án và cốt nền hiện trạng tại khu vực; thân kè từ 1m trở lên có bố trí ống thoát nước PVC D90.

- Hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường bao gồm:

+ Hệ thống thu gom, thoát nước mưa bằng rãnh B250, B400, B800 có tổng chiều dài 2.796m, bố trí 87 hố ga các loại đảm bảo tiêu thoát nước, không gây ngập úng cục bộ.

+ Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước thải sinh hoạt riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa bằng đường ống bê tông D300, ống UPVC D160, ống thép D250 với tổng chiều dài 914,25m, trên hệ thống bố trí 37 hố ga lắng cặn; xây dựng 01 Trạm xử lý nước thải công suất 80m³/ngày có bố trí Hệ thống xử lý mùi phát sinh từ Trạm xử lý nước thải, nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (Cột A); bố trí dải cây xanh cách ly quanh khu vực xây dựng Trạm xử lý nước thải với chiều rộng ≥ 10 m và đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường 10m theo QCVN 01:2021/BXD.

+ Bố trí 01 điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt diện tích 10m², có mái che, nền bê tông tại Lô đất hạ tầng kỹ thuật (cạnh Trạm xử lý nước thải).

Sau khi hoàn thành, Chủ dự án bàn giao các hạng mục công trình của Dự án cho đơn vị chức năng quản lý, vận hành.

1.2.2. Các hoạt động của Dự án đầu tư

- Hoạt động bồi thường, giải phóng mặt bằng trên diện tích 61.190,1m² (gồm 15.103,3m² đất chuyên trồng lúa nước; đất trồng lúa nước còn lại; đất trồng cây hàng năm và trồng cây lâu năm; đất ở nông thôn; đất nuôi trồng thủy sản; đất giao thông, đất suối; đất bằng chưa sử dụng).

- Hoạt động phá dỡ 30 nhà ở và các công trình phụ trợ; hoạt động thi công hoàn trả đường bê tông dân sinh bề rộng nền đường 4m dài 312m.

- Hoạt động vận chuyển đất đắp san nền và vận chuyển nguyên, vật liệu xây dựng phục vụ thi công các hạng mục công trình của Dự án.

- Hoạt động thi công san nền và thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án theo Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư và thiết kế của Dự án.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao.

1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên là 15.103,3m² đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 và được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Thái Nguyên tại Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 30/12/2023.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Hoạt động giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của 23 hộ dân bị thu hồi nhà ở và các công trình phụ trợ và hoạt động sản xuất nông nghiệp của khoảng 89 hộ dân do bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp.

- Hoạt động phá dỡ 30 nhà ở và các công trình phụ trợ; hoạt động thi công hoàn trả đường bê tông dân sinh bề rộng nền đường 4m dài 312m ảnh hưởng đến hoạt động giao thông tại khu vực.

- Hoạt động đào đắp san nền và thi công xây dựng các công trình có khả năng tác động xấu đến môi trường cụ thể gồm:

+ Phát sinh đất bóc tầng đất mặt, đất không thích hợp phải đào bỏ, đất đào nền và đào móng công trình; phát sinh vật liệu phá dỡ các công trình xây dựng hiện hữu và chất thải xây dựng; phát sinh sinh khối thực vật.

+ Nguy cơ ngập úng cục bộ tại khu vực khi mưa lớn kéo dài do hoạt động san nền có nguy cơ trượt sụt đất xuống suối Cầu Tây nằm ngoài ranh giới Dự án làm cản trở hướng thoát nước địa hình hiện trạng.

+ Hoạt động thi công san nền, thi công xây dựng các hạng mục công trình, vận chuyển đất và nguyên vật liệu thi công phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc, phương tiện thi công và phương tiện vận chuyển; phát sinh chất thải xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; nước thải sinh hoạt; nước mưa chảy tràn cuốn theo chất ô nhiễm tác động đến môi trường.

- Khi Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao đi vào hoạt động có phát sinh nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại,... nếu không được thu gom, xử lý theo quy định có khả năng tác động xấu đến môi trường đất, nước và không khí khu vực; nguy cơ trượt sụt kè chắn đất gây trượt sụt đất, ảnh hưởng đến các công trình của Dự án, các công trình và diện tích đất nông nghiệp của nhân dân xung quanh.

3. Các tác động môi trường môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

3.1.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

- Nước thải sinh hoạt: Phát sinh khoảng $3\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm. Thành phần các chất ô nhiễm chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD_5 , COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

- Nước thải từ rửa bánh xe. Thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Bụi, khí thải từ hoạt động đào đắp nền, hoạt động xây dựng công trình và hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất san lấp, nguyên vật liệu... ảnh hưởng đến các đối tượng và môi trường xung quanh; thành phần chủ yếu gồm bụi, CO, NO_x , SO_2 .

3.1.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường

- Thực vật từ quá trình phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu, cây trồng trong phạm vi Dự án.

- Bùn thải từ các công trình vệ sinh của 23 hộ dân bị giải phóng mặt bằng, khối lượng khoảng 70m^3 .

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng. Phát sinh khoảng $50\text{kg}/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp...

- Chất thải rắn từ quá trình tháo dỡ các công trình hiện trạng và chất thải rắn từ quá trình xây dựng các hạng mục công trình như gạch, vữa, đầu mẩu gỗ,...

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại: khoảng $10\text{kg}/\text{tháng}$ chủ yếu gồm giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải.

3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

Hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất và nguyên vật liệu phát sinh tiếng ồn và độ rung chủ yếu ảnh hưởng trong phạm vi công trường thi công; có nguy cơ ảnh hưởng đến các nhà dân dọc theo các tuyến đường vận chuyển và xung quanh khu vực thực hiện Dự án.

3.1.4. Các tác động khác

- Hoạt động giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp tại khu vực do thu hồi đất sản xuất nông nghiệp của 89 hộ dân, thu hồi nhà ở và các công trình phụ trợ của 23 hộ dân.

- Hoạt động thi công hoàn trả đường bê tông dân sinh bề rộng nền đường 4m dài 312m ảnh hưởng đến hoạt động giao thông tại khu vực.

- Nguy cơ ngập úng cục bộ tại khu vực khi mưa lớn kéo dài do hoạt động san nền có nguy cơ trượt sụt đất xuống suối Cầu Tây nằm ngoài ranh giới phía Đông Dự án làm cản trở hướng thoát nước địa hình hiện trạng.

- Hoạt động thi công san nền phát sinh đất bóc tầng đất mặt và đất không thích hợp phải đào bỏ và đất từ quá trình đào nền móng công trình.

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

3.2. Đối với hoạt động của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao

3.2.1. Nước thải, bụi, khí thải

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cán bộ, nhân viên, vận động viên, học sinh, giáo viên của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao khoảng $63,9\text{m}^3/\text{ngày}$. Thành phần các chất ô nhiễm chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD_5 , COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Hoạt động của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao không phát sinh bụi, khí thải. Bụi, khí thải phát sinh chủ yếu do hoạt động giao thông nội bộ khu vực có thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO_2 , NO_x , CO...; mùi hôi phát sinh từ trạm xử lý nước thải và khu vực tập kết chất thải rắn sinh hoạt, thành phần chủ yếu khí H_2S , Mercaptane, CH_4 .

3.2.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng $770\text{kg}/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu bao gồm thức ăn thừa, rau củ quả thải bỏ hàng ngày, giấy vụn, túi nilon, bao bì nhựa, vỏ chai hộp thải.

- Bùn thải từ Trạm xử lý nước thải và bùn từ các bể tự hoại khoảng $27\text{m}^3/\text{năm}$.

b. Chất thải rắn, chất thải nguy hại: phát sinh từ các hoạt động của Trung tâm Huấn luyện và Trường khoảng $5\text{kg}/\text{năm}$. Thành phần chủ yếu gồm: Bóng đèn huỳnh quang, pin, linh kiện điện tử thải,...

3.2.3. Các tác động khác

- Nguy cơ ngập úng cục bộ nếu hệ thống thoát nước bị tắc hoặc không đảm bảo đáp ứng việc tiêu thoát nước.

- Sự cố Trạm xử lý nước thải.

- Nguy cơ trượt sụt kè chắn đất gây trượt sụt đất, ảnh hưởng đến các công trình của Dự án, các công trình và diện tích đất nông nghiệp của nhân dân xung quanh.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án

4.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

4.1.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Bố trí nhà vệ sinh lưu động tại khu vực công trường để thu gom nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường. Định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Bố trí 01 hố lắng tại vị trí ra vào khu vực thi công công trình của Dự án (vị trí hố lắng tại phía Nam giáp đường hoàn trả) để lắng nước thải từ quá trình rửa bánh xe và sử dụng tuần hoàn, không thải ra môi trường.

b. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Thực hiện che chắn thùng xe chở vật liệu, đất san lấp khi tham gia giao thông; thường xuyên thu dọn, vệ sinh đất rơi vãi trên vận chuyển tại khu vực Dự án; phun nước giảm bụi trên công trường thi công và một số tuyến đường xung quanh khu vực Dự án; bố trí cầu rửa bánh xe tại vị trí ra vào khu vực công trường của Dự án hạn chế phát tán bụi.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nắm bắt ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục ngay những tác động tiêu cực từ hoạt động thi công, vận chuyển ảnh hưởng đến đời sống nhân dân khu vực dự án.

4.1.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Đối với chất thải rắn thông thường

- Thực vật phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu, cây lâu năm để người dân thu hoạch trước khi bàn giao mặt bằng cho dự án.

- Thuê đơn vị chức năng hút bùn từ các công trình của 23 hộ dân bị giải phóng mặt bằng để xử lý theo quy định.

- Vật liệu phá dỡ từ các công trình xây dựng hiện trạng được vận chuyển ngay trong quá trình phá dỡ để xử lý theo quy định; phế thải từ quá trình xây dựng được thu gom tập kết vào vị trí lưu chứa tạm thời tại khu vực nhà điều hành dạng lấp ghép tại phía Nam giáp đường hoàn trả để tái sử dụng hoặc bán tận thu cho các đơn vị có chức năng xử lý, tái chế.

- Bố trí thùng chứa rác thải sinh hoạt tại khu vực nhà điều hành dạng lấp ghép tại phía Nam giáp đường hoàn trả để chứa rác sinh hoạt phát sinh; hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày theo đúng quy định.

b. Đối với chất thải nguy hại: Thu gom các loại chất thải nguy hại lưu chứa trong các thùng chứa, có dán nhãn cảnh báo và mã chất thải nguy hại theo quy định và tập kết vào khu vực có mái che tại khu vực nhà điều hành dạng lấp ghép trên công trường (vị trí tại phía Nam giáp đường hoàn trả); hợp đồng với các đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

Lập kế hoạch thi công, vận chuyển phù hợp (sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công tiên tiến, phù hợp; hạn chế sử dụng các thiết bị có độ ồn và rung lớn vào ban đêm và hạn chế vận chuyển trong các giờ cao điểm) nhằm hạn chế, giảm thiểu tác động ảnh hưởng của tiếng ồn, độ rung đến đời sống của nhân dân xung quanh khu vực, dọc tuyến đường vận chuyển.

4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với đơn vị chức năng lập, thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, đền bù hỗ trợ và bố trí đất tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi nhà ở theo quy định.

- Thi công hoàn trả đường bê tông dân sinh tại khu vực phía Nam Dự án đảm bảo giao thông tại khu vực trước khi phá dỡ tuyến đường hiện trạng.

- Tận dụng toàn bộ khối lượng đất bóc tầng đất mặt và đất không thích hợp phải đào bỏ tập kết vào diện tích đất cây xanh của Dự án để trồng cây, tận dụng toàn bộ khối lượng đất từ quá trình đào nền và đào móng công trình để san nền Dự án, không vận chuyển ra ngoài phạm vi Dự án.

- Tập kết nguyên vật liệu và thi công đúng ranh giới, đảm bảo không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu ra khu vực xung quanh, nhất là suối Cầu Tây tại phía Đông Dự án; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ tràn đổ đất, vật liệu thi công xây dựng ra khu vực xung quanh để kịp thời khắc phục ngay nguy cơ tràn đổ đất từ hoạt động thi công san nền, vật liệu thi công và thực hiện đền bù thiệt hại theo quy định (nếu có).

- Thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất đắp nền, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát; phối hợp với chính quyền địa phương và đơn vị quản lý các tuyến đường duy tu, sửa chữa các đoạn đường bị xuống cấp do hoạt động thi công của Dự án.

- Đào rãnh thoát nước tạm thời, duy trì việc nạo vét, khơi thông dòng chảy rãnh thoát nước trong quá trình thi công tại khu vực Dự án.

- Thực hiện cấm biển và áp dụng các biện pháp cảnh báo đối với các khu vực nguy hiểm.

4.2. Đối với hoạt động của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao

4.2.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

a. Đối với nước thải: Thi công xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải đồng bộ với quá trình thi công các hạng mục công trình của dự án; bàn giao công trình Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao cùng Trạm xử lý nước thải công suất 80m³/ngày cho Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao quản lý, duy trì vận hành Trạm xử lý nước thải.

- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao bố trí kinh phí, nhân lực tổ chức vận hành, bảo trì bảo dưỡng Trạm xử lý nước thải thường xuyên, đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ dự án được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn môi trường.

Quy trình thu gom, xử lý nước thải: Nước thải sinh hoạt sau xử lý sơ bộ qua 16 bể tự hoại và nước thải nhà ăn sau khi qua 02 bể tách mỡ → 01 Bể thu gom → 01 Bể điều hòa → 01 Bể thiếu khí → 01 Bể hiếu khí MBBR → 01 Bể lắng → 01 Ngăn trung gian → 01 Bồn lọc áp lực → 01 Ngăn khử trùng → Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (Cột A, K = 1,0) → Đường ống D300, dài 11m → Suối Cầu Tây phía Đông Dự án. Bùn dư từ bể lắng bùn được bơm một phần về bể thiếu khí, một phần được bơm về bể chứa bùn. Bùn thải định kỳ được chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo đúng quy định.

+ Máy móc thiết bị Trạm xử lý nước thải gồm: Bể thu gom gồm 02 bơm nước thải $9\text{m}^3/\text{h}$ (công suất 0,4kW); Bể điều hòa gồm 02 bơm nước thải $9\text{m}^3/\text{giờ}$ (công suất 0,4kW); Bể thiếu khí gồm 02 máy khuấy chìm 0,4kW; Bể hiếu khí gồm 20 đĩa phân phối khí $5\text{m}^3/\text{h}$ và 02 máy bơm nước thải $9\text{m}^3/\text{giờ}$ (công suất 0,4kW); Bể lắng gồm 02 bơm hút bùn $9\text{m}^3/\text{giờ}$ (công suất 0,4kW); Ngăn khử trùng gồm 02 đĩa phân phối khí $5\text{m}^3/\text{h}$; Bể chứa bùn gồm 02 đĩa phân phối khí $5\text{m}^3/\text{h}$; Bồn lọc áp lực gồm 02 bơm lọc $9\text{m}^3/\text{giờ}$ (công suất 1,1kW) và máy móc, thiết bị phụ trợ chung gồm: 03 máy thổi khí công suất 3,7kW; 04 bơm định lượng hóa chất 0,25kW; 02 bồn đựng hóa chất 1000 lít. Máy móc thiết bị được bố trí đảm bảo vận hành thường xuyên, liên tục.

+ Hóa chất sử dụng: Javen 2kg/ngày.

Quy trình thu gom và xử lý mùi của Trạm xử lý nước thải: Lắp đặt các lỗ thông khí tại bể gom, bể điều hòa, bể thiếu khí, bể hiếu khí, bể lắng, ngăn trung gian, ngăn khử trùng → 01 quạt hút → 01 Tháp hấp thụ NaOH → Ống thoát khí (cao 3m tính từ đỉnh tháp).

+ Máy móc thiết bị của Tháp xử lý mùi của Trạm xử lý nước thải gồm: 01 quạt hút công suất $500\text{m}^3/\text{giờ}$; 01 bơm tuần hoàn $5,4\text{m}^3/\text{giờ}$ (công suất 0,37kW); 01 bồn PVC đựng hóa chất 1000 lít.

+ Hóa chất, vật liệu sử dụng: Dung dịch NaOH 3-5%.

b. Đối với bụi, khí thải: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao tự duy trì vệ sinh nội bộ nhằm hạn chế phát tán bụi; hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt định kỳ hằng ngày nhằm hạn chế phát sinh mùi hôi; vận hành Hệ thống xử lý mùi của Trạm xử lý nước thải đúng quy trình để xử lý mùi phát sinh từ quá trình hoạt động của Trạm xử lý nước thải.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Đối với chất thải rắn thông thường

- Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao tự thu gom, phân loại, chứa, đựng chất thải rắn sinh

hoạt tập kết đến điểm tập kết chất thải có diện tích 10m² gần khu vực Trạm xử lý nước thải (phía Đông Bắc Dự án) để chuyển giao cho đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt định kỳ hằng ngày.

- Hợp đồng với đơn vị đủ chức năng thu gom vận chuyển bùn thải phát sinh từ Trạm xử lý nước thải, bùn bể tự hoại để xử lý theo đúng quy định, tần suất theo thực tế phát sinh.

b. Đối với chất thải nguy hại: tự thu gom các loại chất thải nguy hại kho chứa 5m² đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT; hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

4.2.3. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Thường xuyên nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ ngập úng cục bộ trong khu vực.

- Trang bị đầy đủ các thiết bị dự phòng, thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng thiết bị Trạm xử lý nước thải đảm bảo vận hành thường xuyên, liên tục.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát, phát hiện sớm các nguy cơ trượt sạt kè chắn đất để kịp thời khắc phục nhằm hạn chế các nguy cơ gây trượt sạt kè làm trượt sạt đất hạn chế ảnh hưởng đến các công trình của Dự án, các công trình và diện tích đất nông nghiệp của nhân dân xung quanh.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

5.1. Trong quá trình thi công xây dựng

Chủ dự án chịu trách nhiệm quản lý, giám sát các nhà thầu thi công trong việc đảm bảo các yêu cầu bảo vệ môi trường đã cam kết; yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện thu gom chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải sinh hoạt trong quá trình thực hiện và chuyển giao cho đơn vị có đầy đủ chức năng, năng lực thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định; yêu cầu dừng thi công khi để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường để kịp thời khắc phục.

5.2. Trong giai đoạn hoạt động: Dự án không thuộc đối tượng quan trắc nước thải, khí thải theo quy định.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung của Dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Đảm bảo sự phù hợp của Dự án với chủ trương đầu tư và các quy hoạch có liên quan, nhất là việc kết nối hạ tầng sau khi hệ thống hạ tầng theo quy hoạch chung được đầu tư đồng bộ; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng

các công trình của Dự án; thực hiện đầu nối hệ thống thoát nước thải của Dự án theo quy hoạch chung sau khi hệ thống gom, xử lý nước thải theo quy hoạch được đầu tư đồng bộ; xây dựng các hạng mục công trình của Dự án đảm bảo đáp ứng quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng; báo cáo cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét bố trí đất tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi nhà ở theo nguyện vọng của nhân dân và thực hiện các hỗ trợ khác theo quy định; tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định Luật Đất đai và Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019, trong đó tập kết toàn bộ khối lượng đất bóc tầng đất mặt và đất không thích hợp phải đào bỏ tập kết vào diện tích đất cây xanh của Dự án để trồng cây, không vận chuyển ra ngoài phạm vi Dự án; phối hợp với UBND thành phố Thái Nguyên để đăng ký bổ sung diện tích đất thực hiện Dự án còn thiếu trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Thái Nguyên đã được UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Thi công hoàn trả đường bê tông dân sinh tại khu vực phía Nam Dự án đảm bảo giao thông tại khu vực trước khi phá dỡ tuyến đường hiện trạng.

- Tuyệt đối không để trượt sạt hoặc để cuốn trôi đất xuống suối Cầu Tây giáp phía Đông Dự án và các diện tích canh tác của nhân dân xung quanh khu vực Dự án trong quá trình thi công thực hiện Dự án; thường xuyên theo dõi, giám sát, phát hiện các nguy cơ trượt sạt kè để kịp thời phòng ngừa, khắc phục không làm ảnh hưởng đến các công trình của Dự án, các công trình và diện tích đất nông nghiệp của nhân dân xung quanh.

- Thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới khu vực thi công và công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của Dự án trước khi tiến hành hoạt động thi công. Kiểm tra, giám sát hoạt động thi công của nhà thầu; yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện đúng quy định quản lý trật tự xây dựng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; thực hiện thu gom, xử lý rác thải, nước thải hoạt động theo quy định; yêu cầu dừng thi công nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường để kịp thời khắc phục.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự xã hội khu vực trong quá trình thi công xây dựng Dự án; thường xuyên trao đổi, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực chịu tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của Dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường./.